| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÓC SƠN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 170/2024/HS - ST
Ngày 30/8/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thanh Tùng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Tuyên
Nghề nghiệp: Hưu trí.
Bà Nguyễn Thị Hồng
Nghề nghiệp: Chuyên viên phòng y tế.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Công S,** sinh năm: 1999 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Xuân D, xã Kim L, huyện S, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Công Thành và bà Nguyễn Thị Thụ; Vợ, con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Lưu Ngọc Th, sinh năm 2004. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Liêu T, xã Liêu X, huyện Y, tỉnh H.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2024, Nguyễn Công S có ý định mua xe máy nhãn hiệu Honda SH với giá rẻ để sử dụng, biết Ngọc là người cùng thôn có xe bán nên Sơn đã đặt vấn đề nhờ Ngọc tìm mua hoặc bán cho Sơn 01 xe máy như trên. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/02/2024, Ngọc gọi điện cho Sơn thông báo "Có xe máy SH do

hai nam thanh niên ở Thanh Hóa vừa trộm cắp được, có mua xe thì để rẻ cho với giá: 17.000.000đ", Sơn đồng ý rồi đi đến nhà Ngọc trả trước 5.000.000đ tiền mặt và xin nợ lại 12.000.000đ trả sau. Ngọc nhận tiền rồi hẹn tối ngày hôm sau sẽ giao xe máy cho Sơn. Đến khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 05/02/2024, Ngọc gọi điện hẹn gặp Sơn tại đê sông Cà Lồ, thuộc địa phận thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn giao xe. Do không có xe nên Sơn nhờ Nguyễn Thanh T, sinh năm 2000, trú tại thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội chở xe máy đến gần đê Xuân Kỳ, thôn Xuân Dương. Đến nơi, Tùng quay xe về luôn còn Sơn đi bộ thêm khoảng 300m thì gặp Ngọc và 01 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân). Tại đây, Ngọc giao cho Sơn 01 chiếc xe máy SH màu đen, không biển kiểm soát, không giấy tờ, Sơn nhận xe rồi điều khiển về nhà. Để tránh bị lực lượng chức năng phát hiện là xe máy trộm cắp, Sơn đã mượn biển số xe máy: 29S7 - 056.37 của Nguyễn Hữu Hợp, sinh năm 1999, trú tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn lắp vào xe máy SH mua của Ngọc để sử dụng. Đến ngày 11/3/2024, tổ công tác thuộc Công an xã Kim Lũ - Công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH đặc điểm nêu trên tại nhà Nguyễn Công S nên đã lập biên bản, tạm giữ tang vật và mời Nguyễn Công S về trụ sở làm việc.

*Tại kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐ ngày 08/4/2024 của Hội đồng ĐGTSTXTTHS – UBND huyện Sóc Sơn, kết luận:* 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, sản xuất năm 2024, màu đen, BKS: 29S7 – 05637; số khung: RLHJF9539PY101740; số máy: JK18E0404299; đăng ký ngày 05/02/2024, mua mới ngày 25/01/2024 (đã thu hồi được tài sản), trị giá: 81.279.000 đồng.

*Tại bản kết luận giám định số 2964 ngày 26/4/2024 của Phòng PC09 - CATP Hà Nội, kết luận*: số khung, số máy của chiếc xe SH trên là số nguyên thủy.

Ngoài vụ án trên, Nguyễn Công S khai nhận còn cùng Nguyễn Hữu Ngọc thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa phận huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 3/2024, Sơn cùng Ngọc trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng, tại thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, Ngọc mang xe máy đi tiêu thụ bán được 5.000.000đ và chia cho Sơn 2.500.000đ, Sơn đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Cũng trong khoảng đầu tháng 3/2024, Sơn cùng với Ngọc trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Hona Wave màu tím, tại tổ dân phố Giao Hợp, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, Ngọc mang xe máy đi tiêu thụ bán được 6.000.000đ và chia cho Sơn 3.000.000đ, Sơn đã tiêu sài cá nhân hết.

**Việc tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng:**

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu sơn đen, biển số: 29S7 - 05637, số khung: RLHJF9539PY101740; số máy: JK18E0404299 mà Sơn tiêu thụ, xác định: Chủ sở hữu là anh Lưu Ngọc Th, sinh năm 2004, trú tại thôn Liêu Trung, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Anh Thắng bị mất trộm chiếc xe máy trên vào ngày 04/02/2024, tại thôn Liêu Trung, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng

Yên. Hiện vụ án trộm cắp tài sản trên do Cơ quan CSĐT - Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên thụ lý giải quyết.

Ngày 30/5/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn đã bàn giao chiếc xe máy tang vật trên vụ án đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 biển kiểm soát xe máy: 29S7 – 05637: Xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu Hợp nên đã trao trả lại cho anh Hợp.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Công S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 146/CT - VKS ngày 16/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Công S về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Công S mức án từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều

tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/02/2024, tại thôn Xuân D, xã Kim L, huyện S, thành phố H, Nguyễn Công S đã có hành vi mua 01 chiếc xe máy Honda SH, màu đen, không BKS, có số khung RLHJF9539PY101740, số máy JK18E-0404299, trị giá 81.279.000đ của Nguyễn Hữu Ngọc với giá 17.000.000 đồng, Sơn đã trả trước 5.000.000 đồng, còn nợ 12.000.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó bị Cơ quan công an phát hiện. Nguyễn Công S biết rõ chiếc me máy Ngọc bán cho mình là do phạm tội có được nhưng vì mục đích tư lợi, hám rẻ do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Công S đã đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 của Điều 323 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

***Điều 323: Tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.***

*"1. Người nào không hứa hẹn trước mà tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Công S về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, hám lời nên đã gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt phù hợp.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hiện bị cáo còn đang bị điều tra do có liên quan đến 02 vụ trộm cắp tài sản do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Hiệp Hòa đang thụ lý, giải quyết nên thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tại phiên tòa là thỏa đáng.

Đối với 02 vụ trộm cắp tài sản mà Nguyễn Công S khai nhận: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn đã tiến hành dẫn giải bị can Sơn xác định hiện trường gây án, kết quả phù hợp với hiện trường xảy ra vụ việc. Hiện 02 vụ việc trên đang do Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hiệp Hòa thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Hữu Hợp là người cho Nguyễn Công S mượn biển số xe máy 29S7 – 05637, Hợp không biết việc Sơn mượn biển số để lắp vào xe máy SH, không biết nguồn gốc chiếc xe máy trên do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Hữu Hợp.

Đối với Nguyễn Thanh T được Sơn nhờ chở đến địa điểm nhận xe với Ngọc: Tùng không biết việc Sơn đến gặp Ngọc để mua và nhận xe máy SH do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Hữu Ngọc do chưa triệu tập làm việc được và tài liệu chứng cứ chưa đủ để xác định Ngọc có hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định truy tìm đối tượng đối với Nguyễn Hữu Ngọc và ra Quyết định tách hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có số 3812 trong vụ án nêu trên đối với Ngọc để tiếp tục kiểm tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng Sơn khai đã đưa cho Nguyễn Hữu Ngọc. Do Ngọc đang bỏ trốn, cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai của Ngọc nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bị cáo Nguyễn Công S phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Công S** 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2024.

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Tùng**